

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 1: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI TRONG LỚP

Giáo viên thực hiện: Vũ Thị Phương Dung

Thứ 2, ngày 23 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT Đề tài : Trèo lên xuống 7 gióng thang TCVD: Chuyền bóng

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết trèo lên xuống 7 gióng thang phối hợp chân nọ tay kia nhịp nhàng .
- Trẻ có kỹ năng trèo đúng kỹ thuật, tổ chất dẻo dai, khéo léo. Cung cấp kĩ năng trèo lên xuống 7 gióng thang.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, thang. bóng
- Thang cho trẻ thực hiện

III. CÁCH TIẾN HÀNH

* Hoạt động 1. Khởi động

- Trò chuyện về chủ đề?
- Muốn có sức khỏe tốt để học tập các con phải làm gì?
- Cho trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi lên dốc, xuống dốc, chui qua hang, đi nhanh, chậm.. Về 4 hàng tập bài phát triển chung.

* Hoạt động 2. Trọng động

+ Tập bài PTC kết hợp nhịp đếm

- Tay: Đưa tay ra phía trước, phía sau
- Bụng: Đứng cúi về trước
- Chân: Khuyu gối
- Bật: Bật tại chỗ
- ĐT nhấn mạnh: chân - tập 2 lần 8 nhịp
- Cho trẻ dồn 2 hàng tập VĐCB

***VĐCB: Trèo lên xuống 7 gióng thang**

- Cô giới thiệu vận động
- Mời 1 trẻ tập trước
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp với phân tích động tác.

TTCB: Đứng trước thang, khi có hiệu lệnh hai tay nắm vào gióng thang thứ 3, đặt chân phải lên gióng thang đầu tiên và trèo lên tiếp tục đặt chân trái lên gióng thang tiếp theo, cứ như vậy trèo phối hợp tay nọ chân kia cho đến gióng thang thứ 7. Sau đó trèo xuống, chân phải bước xuống thì tay trái cũng dịch xuống, chân trái bước xuống thì dịch tay phải xuống, cứ như thế kết hợp tay nọ chân kia trèo xuống gióng thang cuối cùng

- Mời 2 trẻ lên tập
- Cô cho lần lượt từng trẻ lên tập (cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Lần 2 cô cho trẻ thi đua
- Cô hỏi trẻ vừa tập VĐ gì?
- Cô nhận xét và khen trẻ

*** TCVD: Chuyển bóng**

- Cô nói cách chơi, luật chơi: Cô chuẩn bị 2 quả bóng. Chia lớp thành 2 đội, cho 2 bạn đầu hàng chuyển bóng qua đầu bạn sau giờ tay đón bóng cứ như vậy đến bạn cuối hàng cầm bóng lên cho cô giáo trước đội đó chiến thắng. Đội thua sẽ phải nhảy lò cò.
- Cho trẻ chơi 2-3 lần

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 24 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Đề tài: Dạy VĐ Múa: Vui đến trường

Nghe hát: Ngày vui của bé

TC: Tai ai tinh

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ hát thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu, biết vận động múa theo lời bài hát.
- Rèn kỹ năng trẻ hát và biết vận động múa minh họa cho trẻ theo lời bài hát “Vui đến trường”
- GD trẻ biết yêu trường, yêu lớp, thích đi học... Trẻ tích cực hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát: Vui đến trường, Ngày vui của bé
- Mũ chóp cho trẻ chơi

III. CÁCH TIẾN HÀNH

HD1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Cho trẻ đọc thơ “ Nghe lời cô giáo”
- Các con vừa đọc bài thơ gì?
- Bài thơ nói về ai? Các con khi đến trường các con thấy như thế nào?
- Có một bài hát nói về tâm trạng vui thích, phấn khởi khi đến trường của một em bé, đó là bài hát gì?
- Cô cho trẻ nhắc lại tên bài hát và tên nhạc sĩ.(“Vui đến trường” nhạc và lời “Hồ Bắc”)
- Cô cho trẻ hát lại bài “Vui đến trường”.
- **HD2. Dạy KNVĐ múa bài: “Vui đến trường” của “ Hồ bắc”**

- Để bài hát này được hay hơn thì các con hãy vận động minh họa theo lời bài hát.
- Cho trẻ về 3 nhóm thảo luận chọn cách vận động.
- Cho từng nhóm biểu diễn.
- Chọn 1 cách vận động hay nhất.
- Cô làm mẫu:
 - + Lần 1: Cô vận động minh họa cả bài kết hợp với nhạc.
 - + Lần 2: Để các con nhìn rõ, cô sẽ vận động lại thật chậm, các con chú ý nhé! (cô vận động thật chậm, không đệm đàn).
- Động tác 1: “ Con chim...lú lo, lú lo”
- + Hai tay khum để cạnh má và lắc đầu sang hai bên.
- Động tác 2: “ Khi ông mặt trời... sáng rõ”
- + Cô đưa hai tay lên cao và hạ xuống đồng thời nhún chân vào từ “ Sáng rõ”.
- Động tác 3: “ Em rửa mặt...trắng tinh”
- + Cô giả làm động tác rửa mặt, chải răng.
- + Trẻ vận động minh họa cùng cô (1-2 lần).
- Động tác 4: “ Mẹ đưa... tới trường”.
- + Dậm chân, tay vung sang 2 bên.
- Động tác 5: Gặp lại bạn...Vui vui vui”
- + Đưa từng tay vào trước ngực sau đó đưa tay cao trên đầu lắc cổ tay.
- Bây giờ cả lớp vận động cùng cô vận động cả bài nhé! (Cho trẻ thực hiện chậm 1-2 lần kết hợp hát không có nhạc đệm).
- Cô sẽ bật nhạc chúng mình vừa hát vừa vận động xem có hay không nhé (2-3 lần). Sau khi trẻ vận động cô nhận xét, sửa sai cho trẻ.
- Cô mời các con về chỗ của mình nào.
- + Cô cho trẻ vận động cả bài không sử dụng nhạc(Trong quá trình tập cô chú ý sửa sai cho trẻ).
- Cả lớp cùng vận động cả bài (có nhạc). Cho từng tổ, nhóm, cá nhân lên vận động.
- Cho tổ, nhóm bạn trai, bạn gái vận động, cá nhân vận động. Cô đặc biệt quan tâm đến cháu còn yếu.
- Cả lớp vận động.
- **HD3. TCAN: Tai ai tinh**
- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

Cô mời 1 trẻ lên đội mũ chóp và mời 1 bạn đứng lên hát , bạn đội mũ chóp nghe tinh xem bạn nào hát và đoán bạn hát và bài hát bạn đội mũ chóp đoán sai là bị thua và phải nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần(Cô động viên khuyến khích trẻ chơi)

HD4. Nghe hát bài: Ngày vui của bé

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

- Hát 1 lần trò chuyện về nội dung bài hát.

- Cô hát và vận động lần 2. Khuyến khích trẻ hát cùng cô

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 25 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Truyện: Gà tơ đi học

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện

- Rèn trẻ đàm thoại nội dung truyện bằng ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc
- GD trẻ biết yêu trường lớp, yêu quý các bạn, vâng lời cô giáo và thích đi học. Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh vi tính minh họa truyện

III. CÁCH TIẾN HÀNH

HD1. Ôn định tổ chức

+ Cô và trẻ hát bài hát “ Trường cháu đây là trường mầm non”

- Các con vừa hát bài hát gì?
- Các con đi học có vui không?
- Cô dẫn dắt giới thiệu truyện “ Gà tơ đi

HD2. Kể chuyện cho trẻ nghe “Gà tơ đi học”

- Cô kể lần 1: diễn cảm

- Giảng nội dung:

Truyện “Gà tơ đi học” kể về bạn Gà Tơ không chịu đi học nên khi cô giáo gửi giấy thông báo đi cắm trại thì Gà tơ không biết. Gà tơ mãi lang thang đi chơi và bị lạc đường...

- Cô kể lần 2: kết hợp hình ảnh minh họa
- TC: làm động tác gọi bạn gà Tơ đi học

HD3. Đàm thoại:

- Các con vừa nghe truyện gì?
- Truyện kể về ai?
- Vì sao bạn gà Tơ không chịu đi học?
- Bạn Gà Tơ có biết chữ không? Vì sao?
- Điều gì xảy ra khi bạn gà tơ không chịu đi học?
- Cô giáo và các bạn gặp Gà Tơ ở đâu?
- Vì sao lại gặp ở bụi chuối?
- Cô giáo và các bạn đã nói gì với Gà tơ?
- Gà tơ đã sửa lỗi ntn?

- Qua câu chuyện con học được điều gì?

GD trẻ: Chăm chỉ đi học, vâng lời cô và không tự ý đi chơi xa

- Làm động tác gà gáy gọi các bạn đi học

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 26 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Khám phá một số chất liệu làm chiếc ba lô

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S - Khoa học

- Biết được đặc điểm, tính chất nguyên nguyên liệu làm chiếc ba lô: đeo được, xách được, đựng được. Biết công dụng, ích lợi của chiếc ba lô, gọi được tên các nguyên liệu làm chiếc ba lô.

2. T- Công nghệ

- Trẻ có kỹ năng sử dụng chiếc ba lô, bảng ghi chép, bút dạ, giá đỡ tranh và các nguyên liệu.

3. E - Kỹ thuật

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm chiếc ba lô với các kỹ năng nhìn, cầm, sờ, nắn và thử nghiệm

4. M - Toán học

- Trẻ có kỹ năng đếm số nguyên liệu, đồ dùng khám phá.

5. Ngôn ngữ, chữ viết

- Trẻ lắng nghe, hiểu, biểu đạt ý tưởng, chia sẻ về kết quả khám phá.

6. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kỹ năng 4c):

- Phát triển khả năng quan sát, sự sáng tạo; kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Hộp giấy, hộp mì tôm, thùng xốp, túi vải, nilong, hộp sữa...

- Đồ dùng: Bút dạ, hình ảnh lô tô các nguyên liệu cho trẻ khám phá, bảng ghi chép kết quả khám phá, giá vẽ, rô - hộp đựng nguyên liệu khám phá, khăn lau...

II. QUY TRÌNH

1. E1: Thu hút: (*Thực hiện vào hoạt động chiều thứ 4 ngày 25/9/2024*)

- Cô kể cho trẻ nghe về lớp 5A1

+ Vì sao bạn Khôi không đi học?

+ Cô gợi ý cho trẻ cùng làm về chiếc ba lô giúp Khôi

***Câu hỏi truy vấn:**

+ Theo các con nghĩ làm về chiếc ba lô làm bằng nguyên liệu gì?

+ Ai làm ra ba lô?

+ Chiếc ba lô này đựng được những gì?

+ Chiếc ba lô này có nhiều ngăn không?

+ Chiếc ba lô này có đựng được nhiều không?

- Cô và trẻ cùng giải đáp thắc mắc của các bạn (với những câu hỏi trẻ có thể tự giải đáp thắc mắc cho nhau cô khuyến khích trẻ trả lời)

-> Cô và trẻ cùng chốt lại những tiêu chí của chiếc ba lô: sách được, đựng được quần, áo, đựng được nhiều đồ dùng khác...

- Cô dẫn dắt trẻ đến với giờ học “ Khám phá nguyên liệu làm về ba lô: đựng được quần, áo, mũ vải, sách được...”

2. E2: Khám phá

- Hỏi trẻ về những việc đã làm để chuẩn bị cho giờ học khám phá hôm nay.

- Cô cho trẻ xem lại video ghi lại một số hoạt động của cô và trẻ (Trong khi trẻ xem xem video cô đưa ra những câu hỏi theo tiến trình video để giúp trẻ rõ hơn)

- Cô hỏi trẻ:

- + Các con đã chuẩn bị những gì cho giờ học khám phá ngày hôm nay?
- + Với những gì đã tìm hiểu theo các con nguyên liệu để làm ba lô phải đáp ứng được những yêu cầu gì?
- Cô chốt lại các tiêu chí:
 - + Tiêu chí 1: Sạch đượ
 - + Tiêu chí 2: Đựng đượ quần, áo, mũ và nhiều đồ dùng khác..
- Hỏi trẻ:
 - + Để biết đồ dùng đó có sạch đượ không thì chúng mình phải làm gì?
 - + Muốn biết đồ dùng đó có đựng đượ không thì chúng mình làm thế nào?
 - + Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi khám phá?
- Cô giới thiệu trẻ bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn sử dụng.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá.

3. E3: Giải thích

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả khám phá của nhóm mình theo bảng ghi chép kết quả của nhóm.
- (Các nhóm và cô giáo có thể đặt câu hỏi cho nhóm bạn. Nếu trẻ gặp khó khăn cô đưa ra gợi ý)

4. E4: Củng cố, mở rộng:

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm ba lô sau tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm ba lô không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm đượ ba lô

5. E5: Đánh giá:

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.
- Hẹn trẻ chế tạo về ba lô vào buổi học hôm sau.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 27 tháng 09 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ: Làm quen chữ cái o, ô, ơ

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái: o, ô, ơ.
- Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng mạch lạc, kỹ năng so sánh cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Tranh “cô giáo lớp mình
- Mỗi trẻ một rổ (có thẻ chữ o, ô, ơ), thẻ chữ để ghép từ
- Đồ chơi bài thơ có chứa chữ: o, ô, ơ

III. CÁCH TIẾN HÀNH

HD1. Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ đọc thơ “ Cô giáo của con”
- Trò chuyện về lớp học của bé: tên cô giáo, tên các bạn trong lớp

HD2. Làm quen chữ “o”

- + Cô giới thiệu tranh “ Cô giáo lớp mình”

- Cho trẻ đọc từ “ Cô giáo lớp mình”
- Cho trẻ đếm số chữ cái trong từ
- Cô cho trẻ ghép thẻ chữ rời: “Cô giáo lớp mình”
- Cô giới thiệu chữ o,
- Cô đọc mẫu, phân tích cách đọc
- Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc
- Cô giới thiệu đặc điểm chữ o. Giới thiệu các kiểu chữ o (viết thường, viết hoa, in thường)

HD3. Làm quen chữ “ô”

- Cô giới thiệu chữ Ô,
- Cô đọc mẫu, phân tích cách đọc.
- Cho trẻ đọc: tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Giới thiệu các kiểu chữ ô (viết thường, viết hoa, in thường)

HD4. Làm quen chữ “ơ”

- Cô giới thiệu tương tự chữ o, ô
- Cho trẻ so sánh chữ o, ô và chữ ơ, ô (giống nhau và khác nhau)
- Tìm chữ cái o, ô, ơ, ở xung quanh lớp

+ TC: Tập tầm vông

- Tặng thẻ chữ cho trẻ
- Cho trẻ nhặt chữ theo yêu cầu của cô
- Cô nói câu tạo chữ trẻ nhặt chữ giơ lên
- Tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái o,ơ,ô mà trẻ thích

HD5. Luyện tập

+ TC1: Vui cùng xúc xắc

- Xung quanh lớp có các ngôi trường gắn chữ cái
- Khi xúc xắc lăn xong mặt trên của xúc xắc có chữ cái nào thì trẻ có chữ cái đó chạy nhanh về ngôi trường có gắn đúng chữ cái mà trẻ cầm trên tay

+ TC 2: Gạch chân chữ O, Ô, Ơ trong bài thơ: Cô giáo của con

- Cho trẻ về 5 nhóm gạch chân chữ o, ô, ơ trong bài thơ “ Cô giáo của con”. Cô và trẻ quan sát và nhận xét, tuyên dương trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN